



Contact Methods
Mob: (86)18668768846
Tel: (86) 577 68668118
Wechat: zigpac123
Skype: bruce.chan1999
E-mail: bruce@zigpac.com
Whatsapp: +86-18668768846
Telegram: @Zigpacstickers

Company Info
Name: Wenzhou Zigpac Industry Limited
Address: No. 148-152, Building C, Jiangbin
Commercial and Residential Building, Longgang
City, Wenzhou City, Zhejiang 325802, China



YOUR CUSTOM PRINTING & PACKAGING PARTNER FOR SMALL AND MEDIUM BUSINESSES



Sổ tay tùy chỉnh có bìa carton kraft

Product Image













Details

Sổ tay bìa giấy kraft đóng ghim giữa tùy chỉnh kết hợp bìa giấy kraft với kiểu đóng ghim giữa, phù hợp cho các dự án văn phòng phẩm mang thương hiệu. Hãy nêu rõ kích thước thành phẩm, giấy ruột, số trang và thiết kế trước khi yêu cầu báo giá. Số lượng đặt hàng tối thiểu, thời gian sản xuất, giá và hiệu năng vẫn cần được xác nhận riêng cho sản phẩm và phê duyệt mẫu.

Sản phẩm: Custom Kraft Paperboard Saddle-Stitched Notebooks

Danh mục: Sổ tay tùy chỉnh / Sổ tay bìa giấy tùy chỉnh

Dành cho đội ngũ sự kiện, bên mua tại nơi làm việc và thương hiệu độc lập

Hãy cân nhắc định dạng này cho ghi chép hội nghị, buổi đào tạo, bộ chào mừng nhân viên hoặc văn phòng phẩm cho hội thảo mang thương hiệu. Nhà phân phối sản phẩm quảng cáo có thể dùng cùng

bản yêu cầu thông số này khi tìm nguồn cho khách hàng. Các thương hiệu độc lập có thể đánh giá để bán lẻ hoặc làm vật phẩm chèn đơn hàng, với điều kiện mẫu đã duyệt đáp ứng yêu cầu về hình thức và khả năng viết.

Một cuốn sổ có thể trông phù hợp trên bản xem trước thiết kế nhưng vẫn gây thất vọng khi sử dụng để viết. Bìa không phù hợp, hiện chữ mặt sau gây khó chịu hoặc sổ trang không rõ ràng có thể làm giảm chất lượng của một dự án vốn được thiết kế tốt. Với sự kiện có ngày cố định, phát hiện các khác biệt đó sau khi nhận hàng cũng gần như không còn cơ hội sửa chữa.

Giải pháp thực tế là phê duyệt cuốn sổ như một sản phẩm dùng để viết hoàn chỉnh, không chỉ là một chiếc bìa có thể in. Hãy xác định người nhận sẽ dùng sổ như thế nào, thiết lập yêu cầu về giấy và kết cấu, rồi kiểm tra mẫu vật lý trước khi chốt thông số sản xuất. Hướng dẫn dưới đây tách bạch danh tính sản phẩm đã xác nhận với những lựa chọn vẫn cần báo giá hoặc thử nghiệm.



Ảnh minh họa ý tưởng thiết kế sổ tay; thương hiệu, kích thước và phụ kiện trong hình chưa phải là thông số đơn hàng đã được xác nhận.

Mục lục

- [Chính xác thì đây là loại sổ nào?](#)
- [Những chi tiết về kích thước và giấy nào cần có trong bản yêu cầu?](#)
- [Những chi tiết về bề mặt và mặt sau bìa nào cần được phê duyệt?](#)
- [Nên kiểm tra thiết kế như thế nào trước khi làm mẫu?](#)
- [Các giai đoạn phê duyệt có thể giảm bất ngờ trong sản xuất như thế nào?](#)
- [Mẫu vật lý cần chứng minh điều gì?](#)
- [Người mua nên so sánh các định dạng và báo giá như thế nào?](#)
- [Bảng chứng nào hỗ trợ các tuyên bố về vật liệu?](#)
- [Nên quy định đóng gói và đơn đặt lại như thế nào?](#)
- [Điểm chính cho thông số sẵn sàng mua hàng](#)
- [Bắt đầu bằng bản yêu cầu có thể báo giá chính xác](#)

Chính xác thì đây là loại sổ nào?↑

Sản phẩm đã xác nhận là sổ tay bìa giấy kraft đóng ghim giữa. “Bìa carton” chỉ xác định nhóm bìa; không xác định giấy ruột, độ dày bìa hay hàm lượng tái chế. Sản phẩm này không nên được mô tả là sổ lò xo, sổ bìa cứng bọc bìa xám hoặc sổ khâu chỉ.

Các khác biệt đó ảnh hưởng đến quyết định mua. Thông số sao chép từ một cuốn sổ lò xo có thể bao gồm các đặc điểm không thuộc kết cấu này. Tương tự, một đánh giá ấn tượng về sổ bìa kraft khác không chứng minh chất lượng viết, độ bền hoặc độ phù hợp với một loại bút cụ thể của sản phẩm này.

Tại đây chỉ danh tính và danh mục sản phẩm được xác nhận. Chưa có số đo nhà máy, chứng nhận, số lượng tối thiểu, thời gian sản xuất hoặc trọng lượng đơn vị dành riêng cho sản phẩm. Vì vậy, thông số bên dưới nêu rõ những gì cần yêu cầu, thay vì trình bày các giả định như lựa chọn hàng có sẵn.

Những chi tiết về kích thước và giấy nào cần có trong bản yêu cầu?↑

Hãy nêu riêng kích thước thành phẩm, vật liệu bìa và giấy ruột. “Một cuốn sổ kraft nhỏ” không đủ chính xác để so sánh báo giá hoặc kiểm tra liệu sản phẩm hoàn thiện có phù hợp với cách trình bày dự kiến hay không.

Về kích thước tham chiếu, A4 là 210 × 297 mm, A5 là 148 × 210 mm và A6 là 105 × 148 mm. Đây là các kích thước tham khảo, không phải danh mục kích thước đã xác nhận cho sản phẩm này; khung liên quan là [ISO 216^{\[1\]}](#).

Hạng mục thông số	Nội dung cần đưa vào yêu cầu	Tình trạng sản phẩm hiện tại
Kích thước thành phẩm	Chiều rộng × chiều cao tính bằng mm; dọc hoặc ngang	Cần báo giá và làm mẫu
Bìa	Giấy bìa kraft; định lượng và độ dày yêu cầu	Danh tính vật liệu đã xác nhận; số đo chưa xác nhận
Kiểu đóng	Kết cấu đóng ghim giữa	Danh tính sản phẩm đã xác nhận
Giấy ruột	Loại giấy, sắc độ và định lượng tính bằng g/m ²	Cần báo giá và thử nghiệm
Số trang	Số trang viết, nêu rõ có tính bìa hay không	Cần xác nhận
Bố cục trang	Bố cục trợn, kẻ dòng, chấm bi hoặc tùy chỉnh theo yêu cầu	Khả dụng tùy thuộc vào việc xem xét
Chi tiết thương mại	Số lượng, điểm đến, thời hạn và yêu cầu đóng gói	Cần báo giá riêng cho sản phẩm

Hãy dùng bảng này như một bản yêu cầu, không phải danh mục cấu hình được bảo đảm. Giữ kích thước bằng mm và định lượng giấy bằng g/m² xuyên suốt báo giá và tài liệu phê duyệt. Ghi riêng độ dày thay vì coi là có thể thay thế cho định lượng.

Định lượng mô tả khối lượng trên một đơn vị diện tích, không bảo đảm hiệu năng viết. Hãy yêu cầu phương pháp đo được lập thành tài liệu, chẳng hạn [ISO 536^{\[2\]}](#), và nêu ISO 534 nếu đo độ dày là một phần của việc nghiệm thu. Cả hai tiêu chuẩn tham chiếu đều không có nghĩa là cuốn sổ này đã được thử nghiệm.

Số trang cũng cần có định nghĩa chung. Một trang là 1 mặt của một tờ; thuật ngữ “tờ” của nhà cung

cấp có thể gây nhầm lẫn. Hãy nêu số trang viết yêu cầu và việc có bao gồm bìa hoặc trang giới thiệu hay không. Kiểm tra mẫu vật lý theo định nghĩa đó.



Ảnh minh họa bìa và các trang trắng đã mở; hình ảnh không xác định kích thước sản phẩm.

Những chi tiết về bề mặt và mặt sau bìa nào cần được phê duyệt? [↑](#)

Hãy coi mọi hoàn thiện trang trí là yêu cầu cần đánh giá trên vật liệu bìa thực tế. In thương hiệu, ép kim, dập chìm và lớp phủ bề mặt xuất hiện rộng rãi trên thị trường sổ tay, nhưng tính khả dụng và phù hợp của chúng chưa được xác minh cho sản phẩm này.

Trước hết hãy xác định ưu tiên thị giác: logo đơn giản, minh họa lớn hơn hoặc màu thương hiệu được kiểm soát chặt chẽ. Sau đó hỏi quy trình nào có thể tái tạo trên giấy bìa kraft để xuất. Bản xem trước kỹ thuật số không thể quyết định màu thành phẩm, cảm giác bề mặt hoặc độ bám dính của xử lý trang trí.

Với cuốn sổ này, chi tiết mặt sau bìa và kiểu đóng là những điểm cần kiểm tra, không phải khóa cài phía sau kiểu huy hiệu. Chưa xác minh sản phẩm bao gồm kẹp sau, dây đóng, vòng giữ bút hoặc túi. Nếu phụ kiện là thiết yếu, hãy mô tả riêng và yêu cầu xác nhận tính khả thi, chi phí tăng thêm và thay đổi kết cấu.

Hãy đánh giá lớp xử lý bề mặt tại đường gấp cũng như trên mặt bìa trước. Nứt, bong tróc và bong mép là những lỗi hoàn thiện có thể xảy ra. Hãy yêu cầu kiểm tra các khu vực này trên mẫu thử; không nên coi lớp hoàn thiện trang trí là bằng chứng về khả năng chống thấm nước hoặc khả năng tái chế toàn bộ sản phẩm.



Ảnh minh họa chi tiết bìa và đóng gáy; hình ảnh không xác định các lớp hoàn thiện có sẵn hoặc phụ kiện đi kèm.

Nên kiểm tra thiết kế như thế nào trước khi làm mẫu? [↑](#)

Việc phê duyệt thiết kế nên bao quát vị trí và nội dung trước khi mẫu vật lý xử lý phần diện mạo. Tập bìa đẹp vẫn có thể chứa kích thước sai, ngày sự kiện đã lỗi thời hoặc thương hiệu đặt quá gần đường cắt hay nếp gấp.

- **Lấy mẫu khuôn sản phẩm:** dùng các yêu cầu đã xác nhận về đường cắt, nếp gấp, phần tràn lề và vùng an toàn thay vì mượn mẫu khuôn của một cuốn sổ khác.
- **Xác định yêu cầu màu sắc:** cung cấp tài liệu tham chiếu thương hiệu và hỏi xem màu in quy trình hay màu pha riêng theo mẫu có phù hợp và khả dụng không.
- **Kiểm tra chất lượng tái tạo:** xem xét logo và hình ảnh ở kích thước thành phẩm, bao gồm chữ nhỏ và chi tiết mảnh.
- **Rà soát bố cục ruột:** xác nhận thứ tự trang, không gian viết, độ hiển thị đường kẻ và mọi nội dung giới thiệu được in.
- **Kiểm soát phiên bản:** gắn mã phiên bản cho tệp được phê duyệt và ghi rõ mọi thay đổi tiếp theo.

Giữ nội dung tiếp thị tương xứng với mục đích của cuốn sổ. Một hội thảo có thể cần trang hướng dẫn mở đầu; sổ trong bộ chào mừng thông dụng có thể phù hợp hơn với nhiều không gian viết liên tục. Hãy quyết định có chủ đích thay vì coi mọi trang có sẵn là không gian quảng cáo.

Bản in thử kỹ thuật số hữu ích để kiểm tra chính tả, căn chỉnh và trình tự trang. Nó không phải bằng chứng về cảm giác giấy, chất lượng nếp gấp hay hành vi của mực. Khi các thuộc tính đó quan trọng với việc nghiệm thu, hãy phê duyệt bằng mẫu vật lý được làm theo thông số đề xuất.



Các giai đoạn phê duyệt có thể giảm bất ngờ trong sản xuất như thế nào? [↑](#)

Tách riêng phê duyệt thông số, phê duyệt thiết kế và phê duyệt mẫu vật lý. Trình tự dưới đây là quy trình mua hàng đề xuất, không phải tuyên bố rằng một quy trình nhà máy hoặc mức dịch vụ cụ thể đã được xác minh.

1. **Xác định mục đích sử dụng:** xác định người nhận, dụng cụ viết dự kiến, cách trình bày mong muốn và ngày cần nhận hàng.
2. **Chốt cơ sở báo giá:** ghi nhận kích thước, giấy, số trang, kiểu đóng, thiết kế, số lượng và đóng gói.
3. **Phê duyệt bản in thử kỹ thuật số:** kiểm tra nội dung, trình tự trang và vị trí theo bản yêu cầu đã thống nhất.
4. **Đánh giá mẫu vật lý:** kiểm tra hiệu năng viết, hoàn thiện bìa, khả năng mở và kết cấu.
5. **Cho phép sản xuất theo thông số đã thống nhất:** xác định mẫu được duyệt và xử lý sai lệch trước khi phát hành sản xuất.
6. **Kiểm tra và giao hàng:** dùng tiêu chí kiểm tra, thông số đóng gói và phương án vận chuyển đã thống nhất.

Yêu cầu báo giá phân biệt chuẩn bị mẫu, chỉnh sửa, sản xuất, kiểm tra và vận chuyển. Xác nhận sự kiện phê duyệt hoặc thanh toán nào khởi động từng giai đoạn. Ước tính trong phản hồi bán hàng không phải cam kết sản xuất, và ước tính sản xuất không phải bảo đảm ngày hàng đến.

Chưa có thời gian hoàn thành bằng số được xác nhận cho sản phẩm này. Nếu hạn sự kiện cố định, hãy cung cấp điểm đến và ngày cần nhận ngay từ đầu. Lịch trình đề xuất nên thể hiện các phụ thuộc và giả định về quá cảnh thay vì mượn thời gian từ danh sách của nhà cung cấp khác.



Hình minh họa thiết kế sổ tay, không phải ảnh chụp một cơ sở sản xuất đã được kiểm chứng.

Mẫu vật lý cần chứng minh điều gì? [↑](#)

Một mẫu hữu ích chứng minh sự phù hợp với mục đích sử dụng dự kiến, không chỉ giống bản mô phỏng. Hãy đưa các loại bút và điều kiện thao tác dự kiến vào việc đánh giá. Không có kết quả thử nghiệm riêng cho sản phẩm, các mô tả như “không thấm mực”, “chống nước” hoặc “phù hợp với bút máy” vẫn chưa được chứng minh.

Hạng mục kiểm tra	Nội dung cần yêu cầu kiểm tra	Hồ sơ nghiệm thu
Bìa và nếp gấp	Tình trạng bề mặt, nếp nhăn, nứt và biến dạng nhìn thấy được	Ảnh mẫu và giới hạn lỗi đã thống nhất
Hiệu năng viết	Hiện chữ mặt sau, thấm mực và lem với các loại bút dự kiến	Nhận diện bút và mực kèm mẫu mặt trước và mặt sau
Kiểu đóng	Khả năng giữ trang, tình trạng gắn kết và mở lặp lại	Quy trình thử nghiệm đã thống nhất và quan sát được ghi nhận
In và cắt xén	Vị trí logo, màu sắc, căn chỉnh trang và mép cắt	Tài liệu tham chiếu đã duyệt và dung sai đã thống nhất
Mùi và cách trình bày	Tình trạng khi mở bao bì đề xuất	Quan sát trước khi thông khí kéo dài
Phù hợp với thông số	Kích thước, số trang, giấy và hoàn thiện	So sánh với thông số đã ký

Thống nhất dung sai đo lường được và quy trình kiểm tra trước khi sản xuất. Bảng này đề xuất các hạng mục kiểm tra; không báo cáo các thử nghiệm đã hoàn tất hoặc áp đặt giới hạn đạt chung. Kết quả từ kiểu đóng hoặc loại giấy khác không thể xác lập nghiệm thu cho cuốn sổ này.

Phân biệt hiện chữ mặt sau với thấm mực khi đánh giá giấy. Hiện chữ mặt sau là chữ viết nhìn thấy từ mặt đối diện; thấm mực là mực xuyên qua giấy. Cả hai có thể ảnh hưởng đến việc dùng hai mặt,

nhưng là các quan sát khác nhau và cần ghi riêng.

Nếu mua hàng sử dụng lấy mẫu AQL, hãy thỏa thuận bằng văn bản về kế hoạch lấy mẫu và định nghĩa lỗi. Tương tự, hãy quy định mọi thử nghiệm chu kỳ mở, thao tác hoặc vận chuyển trong kiện trước khi đặt hàng. Không thay thế yêu cầu đã thống nhất bằng dung sai công bố của nhà in khác, hoặc giả định kiểm tra mẫu tương đương với kiểm tra lô sản xuất.



Ý tưởng đóng gói; không thể hiện kết quả đạt, dung sai đo được hay chứng nhận nào.

Người mua nên so sánh các định dạng và báo giá như thế nào?¹

Chỉ so sánh báo giá sau khi đã thống nhất kết cấu sản phẩm và các dịch vụ bao gồm. Một cuốn sổ giá thấp với giấy khác, ít trang viết hơn hoặc không bao gồm vận chuyển không phải là lựa chọn tương đương.

Định dạng hoặc phương án mua	Lý do đánh giá	Ranh giới quyết định
Sổ tay bìa giấy kraft đóng ghim giữa này	Khái niệm bìa kraft cho dự án viết mang thương hiệu	Xác nhận kích thước, sức chứa viết và khả năng sử dụng qua làm mẫu
Sổ lò xo hoặc đóng dây kim loại	Định dạng mở và lật trang khác	Không phải biến thể kiểu đóng được xác nhận trên trang này
Sổ bìa cứng bọc bìa xám	Cách trình bày bìa có kết cấu rõ ràng hơn	Kết cấu khác cần có báo giá riêng
Sổ có sẵn được thêm logo	Ít thay đổi hơn đối với định dạng đã có	Lựa chọn vật liệu, bố cục và trang trí có thể bị hạn chế
Thông số đặt làm rộng hơn	Kiểm soát chặt chẽ hơn về giấy, bố cục và cách trình bày	Tính khả thi, chi phí thiết lập, mức tối thiểu và thời gian cần được xem xét

Hãy dùng bảng so sánh để xác định sự đánh đổi nào quan trọng nhất: cấu tạo, không gian viết, cách

trình bày hay mức độ tùy chỉnh. Đây không phải là bảng xếp hạng giá, và cũng không có nghĩa là mọi phương án đều được cung cấp cho sản phẩm này.

Yêu cầu báo giá chi tiết bao gồm sản xuất số, phí thiết kế hoặc thiết lập, mọi loại khuôn/dụng cụ, làm mẫu, đóng gói và vận chuyển quốc tế. Yêu cầu nhà cung cấp nêu tiền tệ, thời hạn hiệu lực báo giá và trách nhiệm về thuế, thông quan. So sánh phạm vi giao hàng, không chỉ giá đơn vị riêng lẻ.

Chưa xác minh số lượng đặt hàng tối thiểu hoặc chiết khấu theo số lượng. Hãy gửi số lượng dự kiến và các phương án số lượng khác để đánh giá. Mức tối thiểu toàn website, giá đối thủ và đánh giá các gói bán lẻ nhiều chiếc không nên được coi là điều khoản thương mại cho sản phẩm đóng ghim giữa này.

Bảng chứng nào hỗ trợ các tuyên bố về vật liệu? [↑](#)

Về ngoài kraft không chứng minh hàm lượng tái chế hoặc chứng nhận. Nếu tuyên bố về vật liệu quan trọng với chính sách mua hàng hoặc chiến dịch của bạn, hãy đưa tài liệu bắt buộc vào bản yêu cầu trước khi thiết kế chứa tuyên bố đó.

Đối với sản phẩm tái chế một phần, hãy xác định bộ phận được tuyên bố và chứng minh tỷ lệ tái chế theo khối lượng. Chỉ phân biệt hàm lượng sau tiêu dùng khi có bằng chứng hỗ trợ. Các ranh giới này tuân theo [hướng dẫn về hàm lượng tái chế^{\[3\]}](#); chưa xác lập tỷ lệ tái chế nào cho cuốn sổ này.

Tuyên bố FSC cần chứng nhận áp dụng và bằng chứng chuỗi hành trình sản phẩm, không chỉ là tham chiếu chung của nhà cung cấp về giấy có trách nhiệm. Hãy yêu cầu chủ sở hữu chứng chỉ, phạm vi và tuyên bố sản phẩm, đồng thời xác minh [tài liệu chuỗi hành trình sản phẩm FSC^{\[4\]}](#). Trang này không đưa ra tuyên bố sản phẩm được chứng nhận FSC.

Tách riêng độ bền lâu của giấy khỏi vẻ ngoài bì và hiệu năng viết. [ISO 9706^{\[5\]}](#) quy định về giấy tài liệu không in bền lâu và loại trừ bì giấy. Nếu cần độ bền lâu, hãy yêu cầu bằng chứng cho giấy ruột; không suy ra từ bì dày hoặc trông như tái chế.

Đánh giá khả năng tái chế nên xem xét kết cấu thành phẩm, gồm cả mọi lớp hoàn thiện áp dụng, thay vì chỉ giấy bì. Tuyên bố về sản phẩm và bao bì cũng cần có phạm vi riêng. Với mua sắm công, hãy lấy tiêu chí vật liệu thực tế của bên mua thay vì coi yêu cầu của một chương trình mua sắm là thông số sổ tay phổ quát.

Nên quy định đóng gói và đơn đặt lại như thế nào? [↑](#)

Bao bì nên bảo vệ hình thức đã được phê duyệt trong suốt tuyến giao hàng dự kiến. Yêu cầu đề xuất đóng gói xử lý nguy cơ hư góc, cong và phơi nhiễm ẩm. Bọc trình bày và thùng vận chuyển phục vụ các mục đích khác nhau; không nên mặc định loại nào cũng đủ nếu chưa xem xét.

Sức chứa thùng và độ phù hợp với bộ chào mừng phụ thuộc vào kích thước sản phẩm thực tế, tình trạng đã đóng đầy và việc xác nhận mẫu. Chưa xác nhận số đơn vị mỗi thùng, trọng lượng đóng gói hoặc cam kết vừa túi. Hãy lấy các giá trị đó sau khi đã quy định số và mọi vật phẩm đi kèm.

Thống nhất cách ghi nhận và đánh giá hư hại khi đến nơi cùng lỗi sản xuất. Giữ mẫu đã duyệt, báo giá và yêu cầu đóng gói để truy cập, đồng thời thiết lập bằng văn bản quy trình thông báo và khắc phục. Trang này không hứa hẹn tự động thay thế, hoàn tiền hoặc bảo hành cụ thể.

Đối với đơn đặt lại, lưu giữ phiên bản thiết kế, thông số vật liệu, tham chiếu mẫu và ghi chú kiểm tra. Xác nhận lại khả năng cung ứng giấy và điều khoản thương mại trước khi đặt lại. Nếu vật liệu hoặc hoàn thiện thay đổi, hãy xem xét tác động thay vì cho rằng logo không đổi sẽ tạo ra cuốn sổ giống

hết.



Ảnh minh họa bìa, ruột có kẻ dòng và chi tiết đóng gáy; kích thước và bố cục trang cần được xác nhận.

Điểm chính cho thông số sẵn sàng mua hàng¹

- **Giữ danh tính sản phẩm chính xác.** Đây là sổ tay bìa giấy kraft đóng ghim giữa, không phải sản phẩm lò xo hoặc bìa cứng.
- **Phê duyệt trải nghiệm viết cũng như bìa.** Ghi lại bút dự kiến, yêu cầu giấy và quan sát trên mẫu vật lý.
- **So sánh toàn bộ phạm vi đã báo giá.** Tách riêng trách nhiệm sản xuất, thiết lập, làm mẫu, đóng gói và giao hàng.
- **Không suy diễn thông tin môi trường từ vẻ ngoài.** Hàm lượng tái chế và chứng nhận vẫn chưa được xác minh cho sản phẩm này.
- **Tuyên bố tái chế phụ thuộc vào khả năng tiếp cận cơ sở phù hợp.** — Hướng dẫn FTC sử dụng 60 % người tiêu dùng hoặc cộng đồng nơi sản phẩm được bán làm ngưỡng tiếp cận; dưới ngưỡng này, các tuyên bố có thể tái chế cần được nêu kèm điều kiện ([Nguồn^{\[6\]}](#)).

Bắt đầu bằng bản yêu cầu có thể báo giá chính xác¹

Điểm khởi đầu hữu ích cho sổ tay bìa carton tùy chỉnh là thông số rõ ràng: mục đích sử dụng, kích thước thành phẩm, số trang viết, yêu cầu về giấy và thiết kế. Điều đó tạo cơ sở chung cho báo giá và đánh giá mẫu, đồng thời loại hiệu năng chưa thử nghiệm và điều khoản thương mại chưa xác nhận khỏi quyết định mua hàng.

Hãy yêu cầu báo giá riêng cho sản phẩm này, kèm theo số lượng, kích thước, yêu cầu về số trang, file thiết kế, nơi giao hàng và ngày giao hàng mong muốn.

^[1]ISO 216: Khung tham chiếu cho kích thước giấy đã cắt xén; không xác nhận các kích thước có sẵn của sản phẩm này. [↵](#)

^[2]ISO 536: Phương pháp xác định định lượng giấy và bìa; không phải chứng chỉ thử nghiệm sản phẩm. [↵](#)

^[3]Hướng dẫn về hàm lượng tái chế: Hướng dẫn FTC về chứng minh, phạm vi bộ phận và tuyên bố hàm lượng tái chế có điều kiện. [↵](#)

^[4]Chuỗi hành trình sản phẩm FSC: Tài liệu tham chiếu chứng nhận để đánh giá chuỗi cung ứng và tài liệu tuyên bố sản phẩm. Không có chứng nhận nào được khẳng định cho cuốn sổ này. [↵](#)

^[5]ISO 9706: Yêu cầu về độ bền lâu đối với giấy tài liệu không in; bìa giấy nằm ngoài phạm vi. [↵](#)

^[6]Tóm tắt FTC Green Guides: Hướng dẫn về tuyên bố tiếp thị môi trường và điều kiện tiếp cận tái chế; không phải bằng chứng rằng cuốn sổ này có thể tái chế. [↵](#)

Product Option